



QUÁI VẬT ĐẢO JEKYLL: LẬT LẠI HỒ SƠ CỤC DỰ TRỮ LIÊN BANG (CH. 2)

Nguồn: G. Edward Griffin, "The Name of the Game is Bailout", in G.E. Griffin, *The Creature from Jekyll Island: A Second Look at the Federal Reserve* (5th Edition) (California: American Media, 2010), Chapter 2.

Biên dịch và Hiệu đính: Nguyễn Thành Trung

CHƯƠNG 2: TÊN CỦA TRÒ CHƠI LÀ GIẢI CỨU

Nội dung chính: Hình ảnh một khán giả đang dự khán một sự kiện thể thao là một cách so sánh để giải thích những quy tắc mà theo đó người đóng thuế phải chịu chi phí cho việc giải cứu các ngân hàng khi các khoản cho vay trở thành nợ xấu.

Chương trước đề cập rằng nhóm họp ở đảo Jekyll vốn thai nghén ra Hệ thống Dự trữ Liên bang thực chất đã tạo ra một cartel quốc gia bị khống chế bởi các ngân hàng lớn. Chương cũng đề cập rằng mục tiêu chính của nhóm cartel này là kéo chính phủ liên bang liên đới với tư cách là một thực thể để chuyển những món lỗ không thể tránh khỏi từ chủ những ngân hàng này sang người đóng thuế. Dĩ nhiên đây chỉ là một trong những khẳng định đầy tranh cãi trong cuốn sách này. Tuy nhiên, có ít cơ hội cho một cách giải thích khác khi chúng ta bắt gặp số lượng lớn chứng cứ trong lịch sử từ khi Hệ thống này được thành lập. Do đó, chúng ta hãy nhảy tiếp một bước nhảy xuyên thời gian khác để xem xét vấn đề. Chúng ta đã lùi về năm 1910 để bắt đầu câu chuyện này, bây giờ chúng ta hãy quay về kỷ nguyên hiện tại.

Để hiểu được bằng cách nào những khoản lỗ của ngân hàng được dịch chuyển sang cho người đóng thuế, đầu tiên chúng ta nên biết một chút về cách kế hoạch này được thiết kế để hoạt động như thế nào. Cần phải hiểu rõ một số quy trình và công thức, chứ nếu không thì toàn bộ quá trình này giống như một sự hỗn loạn. Việc này giống như chúng ta cô lập cuộc đời mình ở một hòn đảo ở Biển Nam và hoàn toàn không có kiến thức nào về thế giới xung quanh. Hãy tưởng tượng rằng nó sẽ giống như lúc chúng ta lần đầu tiên quay trở lại đất liền và đi xem một trận đấu bóng đá Mỹ (football) chuyên nghiệp. Chúng ta sẽ nhìn chằm chằm không thể nào tin được vào những cầu thủ ăn mặc như người ngoài hành tinh; lăn xả vào nhau; ném tới lui một vật hình dáng ngộ nghĩnh; tranh giành nó như thể nó có một giá trị vô cùng lớn, tuy nhiên thỉnh thoảng cũng đá ra ngoài đường biên như thể là nó là đồ vô giá trị và đáng khinh khi; xô đẩy nhau, tông ngã nhau và sau đó quay trở lại tập trung cho một đợt tranh giành khác; tất cả những điều này xảy ra với hàng chục ngàn khán giả phấn khích đồng thanh hò hét nhép nhàng dường như không vì lý do gì cả. Nếu không hiểu điều cơ bản rằng đây là một trận đấu và không biết qui tắc luật lệ của trò chơi, trận đấu này sẽ trở nên giống như một thứ đầy hỗn loạn và điên rồ.

Hoạt động của hệ thống tiền tệ của chúng ta thông qua Cục Dự trữ Liên bang có nhiều điểm chung với bóng đá Mỹ chuyên nghiệp. Trước hết, một số hoạt động được lặp đi lặp lại nhiều lần mà chỉ có thay đổi chút xíu để phù hợp với các hoàn cảnh đặc biệt. Thứ hai, có một số qui tắc xác định mà người chơi phải tuân theo với độ chính xác rất cao. Thứ ba, có một mục tiêu rõ ràng mà người chơi luôn đặt vị trí cao nhất trong tâm trí. Thứ tư, nếu người xem không quen thuộc với mục tiêu đó, và không hiểu luật chơi, họ sẽ chẳng bao giờ hiểu chuyện gì đang xảy ra. Điều này, khi nói tới vấn đề tiền bạc, là tình trạng chung của đại đa số người Mỹ hiện nay.

Do đó chúng tôi cố gắng trình bày bằng ngôn ngữ đơn giản về việc mục tiêu là gì và người chơi mong đợi đạt được mục tiêu như thế nào. Để giải thích tường minh quá trình này, chúng tôi trước hết sẽ trình bày phần tổng quan. Sau khi các khái niệm được làm rõ, chúng tôi sẽ tiếp tục bằng các ví dụ được rút ra từ quá khứ gần đây.

Tên của trò chơi là *Giải cứu*. Như được trình bày ở phần trước, mục tiêu của trò chơi này là chuyển món lỗ không thể tránh khỏi từ chủ những nhà băng lớn sang cho người đóng thuế. Phương thức nó được thực hiện như sau:

Luật chơi

Trò chơi bắt đầu khi Hệ thống Dự trữ Liên bang cho phép các ngân hàng thương mại phát hành tiền dưới hình thức sổ séc (chequebook) mà không cần gì cả (từ con số không). (Chi tiết về cách chiến tích không thể tin được này được thực hiện như thế này sẽ được đề cập trong Chương 10 có tựa đề Cơ chế Mandrake). Nhà băng có lợi nhuận từ đồng tiền dễ dàng như thế này, nhưng không phải bằng cách tiêu xài nó, mà bằng cách cho người khác vay và thu tiền lãi.

Khi món vay như vậy được thể hiện trên sổ sách ngân hàng, nó được ghi là tài sản bởi vì nó tạo ra tiền lãi và, được coi là, vào một ngày nào sẽ được thanh toán lại. Cùng lúc đó một mục tương đương được ghi vào phần nợ trong sổ cái kế toán bởi vì séc tiền mặt vừa được phát hành bây giờ đang được lưu hành, và hầu hết chúng rốt cuộc sẽ tới tay các ngân hàng khác rồi những ngân hàng này sẽ trả lại séc đã thanh toán (séc này đã được rút tiền và không còn giá trị thanh toán, nên nó được dùng làm bằng chứng cho việc trả tiền rồi – ND) cho ngân hàng phát hành để được thanh toán lại. Các cá nhân cũng có thể mang séc tới ngân hàng phát hành và đổi sang tiền mặt. Do đó, ngân hàng phát hành có nghĩa vụ thanh toán nợ tiềm năng tương đương với tài sản cho vay.

Khi một người vay không thể trả nợ và không có tài sản để có thể bồi thường, ngân hàng phải xóa món nợ đó thành món lỗ. Tuy nhiên, bởi vì hầu hết tiền ban đầu được tạo ra từ con số không và nhà băng không tốn chi phí gì ngoại trừ chi phí quản lý sổ sách cho nên không có giá trị hữu hình bị mất. Nó chủ yếu chỉ là một mục trong sổ sách.

Một món lỗ trên sổ sách kế toán vẫn có thể được coi là điều không mong muốn đối với ngân hàng bởi vì nó làm cho món vay được ghi trong mục tài sản trong sổ cái phải bị xóa đi trong khi phần nợ vẫn giữ nguyên. Sự sai biệt này phải được bù đắp bằng vốn cổ phần của những đồng sở hữu ngân hàng. Nói cách khác, tài sản cho vay bị xóa, nhưng phần nợ thì y nguyên. Tiền mặt dưới dạng séc gốc vẫn đang lưu hành ngoài thị trường mặc dù người vay không thể trả nợ nhưng ngân hàng phát hành vẫn phải có nghĩa vụ thanh toán những séc này. Cách duy nhất để làm điều này và cân bằng sổ sách một lần nữa là thu hút vốn đầu tư từ những cổ đông của ngân hàng hay khấu trừ phần lỗ bằng lợi nhuận hiện thời của ngân hàng. Dù bằng cách nào trong hai cách trên thì những đồng sở hữu ngân hàng mất một khoản tương đương với giá trị của món cho vay không được trả. Vì vậy, đối với họ, món lỗ trở nên rất thật. Nếu ngân hàng bị buộc phải xóa một số lượng lớn món nợ xấu, số nợ có thể vượt qua toàn bộ giá trị của vốn cổ phần của

các đồng sở hữu. Khi điều đó xảy ra, trò chơi kết thúc, và ngân hàng bị vỡ nợ (phá sản).

Mối lo ngại này đủ để thúc đẩy hầu hết các chủ ngân hàng thận trọng trong chính sách cho vay, và thực tế là hầu hết cực kỳ thận trọng khi giao dịch với các cá nhân hay doanh nghiệp nhỏ. Nhưng Hệ thống Dự trữ Liên bang, Công ty Bảo hiểm Tiền gửi Liên bang (FDIC), và Công ty Vay Ký thác Liên Bang bây giờ bảo đảm rằng các khoản cho vay khổng lồ cho các công ty lớn và các chính phủ khác sẽ không còn do các đồng sở hữu ngân hàng chịu hoàn toàn nếu các khoản vay bị vỡ nợ. Điều này được thực hiện với lập luận rằng nếu những công ty hay ngân hàng này được cho phép phá sản, đất nước chúng ta sẽ chịu thất nghiệp hàng loạt và kinh tế hỗn loạn. Điều này sẽ được giải thích thêm trong chốc lát nữa.

Trò chơi nợ-vĩnh-viễn

Kết quả cuối cùng của chính sách này là các nhà băng có rất ít động cơ để thận trọng và họ được bảo vệ khỏi phải chịu hậu quả do sự điên rồ của họ. Món cho vay càng lớn thì càng tốt, bởi vì nó sẽ tạo ra lợi nhuận tốt nhất với ít công sức nhất. Một khoản cho một quốc gia thuộc thế giới thứ ba vay mang lại hàng trăm triệu đô-la tiền lãi hàng năm thì qui trình cũng dễ dàng như – nếu không nói là dễ hơn – khoản vay 50.000 đô-la cho một thương nhân địa phương kinh doanh ở khu mua sắm. Nếu tiền lãi được trả, đó là thời gian thành công. Nếu khoản cho vay bị vỡ nợ, chính phủ liên bang sẽ “bảo vệ người dân” và, thông qua các cơ chế khác nhau được miêu tả ngắn gọn, sẽ bảo đảm các ngân hàng tiếp tục nhận được tiền lãi của họ.

Các cá nhân và doanh nghiệp nhỏ thấy càng ngày càng khó để vay tiền ở lãi suất hợp lý, bởi vì ngân hàng có thể kiếm nhiều tiền hơn khi cho các tập đoàn khổng lồ và các chính phủ nước ngoài vay. Ngoài ra, các khoản cho vay lớn hơn cũng an toàn hơn đối với ngân hàng, bởi vì chính phủ sẽ bảo lãnh khi chúng bị vỡ nợ. Không có những cam kết như vậy đối với các khoản cho vay nhỏ. Công chúng sẽ không nuốt trôi lập luận rằng giải cứu “người tí hon” là cần thiết để cứu hệ thống. Số tiền quá nhỏ. Chỉ khi con số trở nên gây choáng váng thì mảnh khước này mới trở nên chính đáng.

Cần nhớ rằng các ngân hàng không thật sự muốn các khoản cho vay được tất toán, trừ khi có bằng chứng về tính thiếu tin cậy của người vay. Họ kiếm lợi nhuận từ tiền lãi trên khoản cho vay, không phải từ việc khoản vay được trả vốn. Nếu khoản vay được trả hết, ngân hàng phải kiếm một người vay khác, và đó có

thể là điều phiền phức gây tổn kém. Sẽ tốt hơn nhiều khi người vay hiện thời chỉ trả lãi suất và chẳng bao giờ thanh toán khoản vốn vay. Quá trình đó gọi là đảo nợ. Một trong những lý do các ngân hàng thích cho các chính phủ vay là việc họ không mong đợi các khoản vay này được trả hết vốn vay. Khi Walter Wriston còn là chủ tịch Ngân hàng Citicorp vào năm 1982, ông ta tán dương ưu điểm của việc này:

Nếu chúng ta có một đạo luật trung-thực-trong-chính phủ ở mức tương tự như luật trung-thực-trong-quảng-cáo, thì mỗi đồng tiền phát hành bởi Bộ Tài chính sẽ bắt buộc có thêm câu sau đây: "Tờ tiền này sẽ được thanh toán bằng doanh thu có được từ một tờ tiền y hệt được phát hành cho công chúng khi tờ tiền này tới hạn."

Khi hành động này được thực hiện ở Hoa Kỳ, đều đặn hàng tuần, thì nó được miêu tả là đấu giá tín phiếu kho bạc (ngắn hạn). Nhưng khi một qui trình giống như vậy về mặt cơ bản được thực hiện ở nước ngoài thì truyền thông của chúng ta thường đưa tin quốc gia đó "đảo nợ", dẫn tới nhận thức cho rằng một tai họa nào đó là không thể tránh khỏi. Không phải như vậy.

Để hiểu tại sao, cần phải hiểu các dữ kiện cơ bản của việc chính phủ vay tiền. Điều đầu tiên là có ít trường hợp được ghi nhận lại trong lịch sử là chính phủ - bất kỳ chính phủ nào - thật sự thoát khỏi nợ. Dĩ nhiên trong thời đại thâm hụt ngân sách tới hàng trăm tỷ đô-la, thì không ai cho chính phủ vay tiền bằng cách mua tín phiếu kho bạc lại mong đợi nó được thanh toán khi đến hạn, trừ khi Chính phủ của chúng ta bán một trái phiếu mới có giá trị tương đương.¹

Trò chơi đảo nợ

Bởi vì hệ thống tạo điều kiện cho ngân hàng kiếm lợi nhuận từ việc cho vay lớn và không lành mạnh, đó cũng chính là loại khoản cho vay mà ngân hàng muốn thực hiện. Hơn nữa, không khó dự đoán khi hầu hết các khoản cho vay không lành mạnh rốt cuộc sẽ bị vỡ nợ. Khi người vay cuối cùng thông báo rằng anh ta không thể thanh toán, ngân hàng phản ứng bằng cách cho đảo nợ (cho đảo một khoản nợ là việc cho người vay vay một khoản nợ mới để trả cho nợ cũ đã đến hạn hoặc chưa đến hạn nhưng người vay muốn rút ra khỏi hợp đồng vay cũ -ND). Điều này thường được dàn dựng như là một sự nhượng bộ từ phía ngân hàng nhưng, trong thực tế, nó là một bước tiến đáng kể tới mục tiêu lãi suất vĩnh viễn.

Cuối cùng thì người vay cũng phải tới thời điểm anh ta không còn có thể trả thậm chí lãi suất. Bây giờ thì trò chơi trở nên phức tạp hơn. Ngân hàng không

¹ Xem "Banking Against Disaster" bởi Walter B. Wriston, *The New York Times*, September 14, 1982.

muốn mất tiền lãi suất, bởi vì nó là nguồn thu nhập của họ. Nhưng họ cũng không muốn người vay bị vỡ nợ, bởi vì điều đó sẽ yêu cầu phải xóa nợ, rồi đến lượt cũng xóa sạch phần vốn của các cổ đông ngân hàng, và ngân hàng cũng vỡ nợ. Chính vì vậy, bước kế tiếp của ngân hàng là tạo thêm tiền từ con số không và cho người vay mượn số tiền đó để anh ta tiếp tục có đủ tiền để trả lãi suất, mà vào lúc này bao gồm khoản vay ban đầu cộng với khoản vay thêm. Giống như một bàn thua chắc chắn xảy ra đột nhiên được biến thành một bàn thắng quan trọng nhờ vào một trò chơi sáng suốt. Điều này không những duy trì món nợ cũ trên sổ sách như mục tài sản cho ngân hàng, nó cũng thật sự tăng qui mô tài sản và kết quả là các khoản thanh toán lãi suất cao hơn, và do đó, lợi nhuận tốt hơn cho ngân hàng.

Trò chơi tăng-thêm-tiền

Sớm hay muộn thì người vay cũng trở nên mệt mỏi. Anh ta không còn thích thú với các khoản thanh toán lãi suất mà không còn lại chút gì cho chính mình. Anh ta cũng đến lúc nhận ra là anh ta chỉ kiếm tiền cho ngân hàng, và một lần nữa, anh ta chấm dứt trả tiền lãi. Các nhóm ở phía bên kia chạy nháo nhào để hoạch định bước kế tiếp, và sau đó đổ xô tới lẫn ranh ngăn chia hai đội (đây là một đường ngang tưởng tượng trong bóng đá Mỹ mà một đội không thể vượt qua cho đến khi trọng tài thổi còi bắt đầu - ND) để ném những lời nhục mạ đe dọa vào mặt nhau. Người vay đơn giản là không thể, và sẽ không thanh toán. Hãy thu tiền nếu có thể. Người cho vay đe dọa lại người vay, muốn chắc chắn rằng anh ta sẽ không bao giờ có thể vay tiền được nữa. Cuối cùng, một "thỏa thuận" được vạch ra. Như trước đó, ngân hàng đồng ý tạo *thêm* tiền từ con số không và cho vay *số tiền đó* để người vay có thể trả tiền lãi suất của hai khoản vay trước đó, nhưng lúc này, ngân hàng tăng thêm để cung cấp tiền cho người vay chi tiêu các khoản khác *ngoài* lãi suất. Đây là bàn thắng tuyệt vời. Người vay đột nhiên có nguồn cung cấp tiền mới cho mục đích của anh ta cộng với đủ để trả các khoản thanh toán lãi đầy phiền phức. Mặt khác, ngân hàng bây giờ vẫn có tài sản lớn hơn, thu nhập lãi suất cao hơn, và lợi nhuận lớn hơn. Thật là một trò chơi thú vị!

Trò chơi gia hạn nợ

Trò chơi trước có thể được lặp lại vài lần cho đến khi thực tế cuối cùng cũng làm người vay tỉnh giấc là anh ta ngày càng lún sâu vào hố nợ mà không có hy vọng nào có thể thoát ra được. Thực tế này thường xuất hiện khi tiền lãi suất trở nên quá lớn đến nỗi chúng chiếm hầu như thu nhập toàn bộ của công ty hay toàn bộ cơ

sở thuế của quốc gia. Tới thời điểm thì việc đảo nợ bị từ chối, và vỡ nợ là không thể tránh khỏi.

Nhưng hợm đã. Gì vậy? Các cầu thủ hai bên quay lại đường chia ngăn hai đội. Có một cuộc đối đầu lớn. Các trọng tài được triệu tập. Hai hồi còi lanh lảnh báo cho chúng ta biết một bàn thắng được ghi cho cả *hai* bên. Một giọng nói trên hệ thống thông báo cho công chúng tuyên bố: “Món nợ này đã được *gia hạn*.”

Gia hạn nợ thường mang ý nghĩa là một sự kết hợp của tỷ lệ lãi suất thấp với thời gian dài hơn cho việc trả nợ. Hiệu quả thì chủ yếu mang tính bề mặt. Nó giúp giảm khoản thanh toán hàng tháng nhưng lại kéo dài thời hạn vào tương lai. Điều này có nghĩa là làm cho gánh nặng hiện thời của người vay nhẹ đi một chút nhưng cũng làm cho việc trả hết nợ càng trở nên khó xảy ra hơn. Nó trì hoãn ngày thanh toán, nhưng trong lúc đó, bạn đã đoán ra được: khoản cho vay vẫn là tài sản, và việc trả lãi suất vẫn tiếp tục.

Trò chơi bảo-vệ-công-chúng

Cuối cùng ngày thanh toán đã đến. Người vay nhận ra anh ta không bao giờ có thể trả được vốn và thắng thừng từ chối trả tiền lãi suất trên số vốn vay đó. Thời điểm cho Hành động Cuối cùng đã đến.

Theo tạp chí *Banking Safety Digest* chuyên nghiên cứu xếp hạng độ an toàn của các ngân hàng Mỹ và các hiệp hội Tiết kiệm và Cho vay (S&L), hầu hết ngân hàng liên quan đến “các khoản cho vay có vấn đề” là các doanh nghiệp làm ăn có lãi:

Lưu ý rằng ngoại trừ các khoản vay cho các nước thuộc thế giới thứ ba, hầu hết các ngân hàng lớn trong nước Mỹ đang hoạt động có lợi nhuận khá tốt. Trái ngược với khủng hoảng Tiết kiệm và Cho vay (sự sụp đổ hàng loạt các quỹ tín dụng ở Hoa Kỳ trong nửa cuối thập niên 1980 – ND) liên tục ngày càng tệ, lợi nhuận của các ngân hàng là phương tiện mà họ dùng để bù đắp các món nợ ở nước ngoài (mặc dù chậm)... Ở mức độ lợi nhuận năm ngoái, ngành ngân hàng, theo lý thuyết, có thể “mua đứt” toàn bộ các khoản cho vay ở châu Mỹ Latinh trong vài hai năm.²

Các ngân hàng *có thể* hấp thụ các khoản lỗ do các món nợ xấu cho các công ty đa quốc gia và các chính phủ nước ngoài vay, nhưng điều đó không đúng theo qui tắc. Nó sẽ là món lỗ lớn đối với các cổ đông, những người sẽ nhận rất ít hoặc không

² Xem “Overseas Lending ... Trigger for A Severe Depression?” Tạp chí *Banking Safety Digest* (U.S. Business Publishing/Veribanc, Wakefield, Massachusetts), August, 1989, p. 3.

nhận cổ tức trong thời gian điều chỉnh, và bất kỳ tổng giám đốc nào đi vào con đường này thì sẽ phải nhanh chóng kiếm công việc khác. Việc điều này không phải là một phần của kế hoạch trò chơi được thể hiện rõ ràng qua thực tế rằng trong khi một phần nhỏ món nợ của các nước châu Mỹ Latinh đã được hấp thụ, các ngân hàng vẫn tiếp tục cho các chính phủ ở các khu vực khác trên thế giới vay những món nợ khổng lồ, đặc biệt là ở châu Phi, Trung Quốc, Nga, và các quốc gia Đông Âu. Vì các lý do sẽ được phân tích ở Chương 4, có rất ít hy vọng là các khoản cho vay này sẽ khác những khoản cho vay ở châu Mỹ Latinh. Nhưng lý do quan trọng nhất cho việc không hấp thụ các khoản lỗ là do có một trò chơi tiêu chuẩn có thể hà hơi tiếp sức cho những khoản vay đã chết và tái sinh nguồn thu nhập dồi dào từ chúng.

Cách nó hoạt động như sau. Đội trưởng của hai đội tiến tới trọng tài và Trưởng Ban Tổ chức Giải để yêu cầu kéo dài trận đấu. Lý do được nêu ra là vì lợi ích của công chúng, khán giả đang có những giây phút tuyệt vời và họ sẽ buồn khi thấy trận đấu kết thúc. Hai đội trưởng cũng yêu cầu trong khi khán giả đang trong sân vận động thường thức trận đấu, nhân viên bãi đậu xe được ra lệnh yên lặng gỡ các nắp vành bánh xe hơi. Mấy món này có thể được bán để cung cấp thêm tiền lương cho tất cả các cầu thủ, bao gồm cả trọng tài, và đương nhiên, bao gồm cả chính Trưởng Ban Tổ chức. Điều này là công bằng bởi vì họ đang làm thêm giờ vì lợi ích của khán giả. Khi đạt được thỏa thuận cuối cùng, trọng tài sẽ thổi còi ba lần và một tràng reo hò nhẹ nhõm vui vẻ từ khán giả tràn khắp sân.

Theo cách khó nhận ra hơn thì trò chơi có thể giống như thế này: chủ tịch ngân hàng và điều hành tài chính của công ty hay chính phủ bị vỡ nợ sẽ cùng nhau làm việc và tiếp cận Quốc hội Mỹ. Họ sẽ giải thích là người vay đã mất khả năng chi trả món vay, và nếu không có trợ giúp từ chính phủ liên bang, thì người dân Mỹ sẽ chịu hậu quả nặng nề. Không chỉ là nạn thất nghiệp và khó khăn ở ngay nước Mỹ, mà còn là suy thoái tràn lan trên thị trường thế giới. Và, bởi vì chúng ta quá lệ thuộc vào những thị trường đó, xuất khẩu của chúng ta sẽ giảm, vốn đầu tư nước ngoài sẽ cạn, và chúng ta bị ảnh hưởng nặng nề. Những gì cần làm là, theo họ, Quốc hội Mỹ bơm thêm tiền cho người vay, bằng cách trực tiếp hay gián tiếp, để cho phép anh ta tiếp tục trả lãi suất trên món vay và bắt đầu các chương trình chi tiêu mới mang lại lợi nhuận để anh ta có thể nhanh chóng trả nợ cho tất cả mọi người.

Như là một phần của đề nghị, người vay sẽ đồng ý chấp nhận hướng dẫn của một trọng tài bên thứ ba trong việc thực hiện chương trình khắc khổ (thắt lưng buộc bụng) để bảo đảm rằng không một đồng nào trong vụ bơm tiền mới bị tiêu

xài lãng phí. Ngân hàng cũng sẽ đồng ý xóa một phần nhỏ nợ như là cử chỉ thiện ý của việc chia sẻ gánh nặng. Hành động này, dĩ nhiên, sẽ được tiên đoán từ đầu trò chơi, và chỉ là một bước lùi nhỏ để đạt được một bước tiến khổng lồ. Cuối cùng, số tiền bị mất do xóa nợ được tạo ra từ con số không vào lúc đầu, và nếu không có Thao tác Cuối cùng này, toàn bộ món nợ sẽ bị xóa. Hơn nữa, việc giảm nợ khiêm tốn này quá nhỏ bé so với món tiền kiếm được lớn hơn nhiều thông qua tái tạo lại nguồn thu nhập.

Trò chơi bảo lãnh thanh toán

Một trong những biến thể tiêu chuẩn của Thao tác Cuối cùng là việc chính phủ không phải luôn trực tiếp cung cấp khoản tiền cho vay mà cung cấp sự đảm bảo cho khoản tiền đó. Có nghĩa là chính phủ bảo đảm thanh toán trong tương lai nếu người vay bị vỡ nợ. Một khi Quốc hội Mỹ đồng ý điều này, chính phủ trở thành một người đồng ký tên cho món vay, và món lỗ không thể tránh khỏi cuối cùng được đưa ra khỏi sổ cái của ngân hàng và được đặt lên lưng của người đóng thuế.

Tiền bây giờ bắt đầu di chuyển vào ngân hàng thông qua một hệ thống phức tạp gồm các cơ quan liên bang, cơ quan quốc tế, viện trợ nước ngoài, và trợ cấp trực tiếp. Tất cả các cơ chế này rút tiền từ người Mỹ và bơm tiền cho các người vay đã quá mệt mỏi, rồi những người này sử dụng chúng để thanh toán các khoản vay của họ. Rất ít trong số tiền này đến từ tiền thuế. Hầu như toàn bộ số tiền này được tạo ra bởi Cục Dự trữ Liên bang. Khi số tiền mới được tạo ra này quay lại ngân hàng, chúng nhanh chóng quay lại nền kinh tế nơi mà chúng nhập vào và pha loãng giá trị đồng tiền ở đó. Kết quả là xuất hiện việc giá cả tăng nhưng trong thực tế là do đồng đô-la bị giảm giá trị.

Người Mỹ không biết rằng họ đang phải trả giá. Họ biết rằng ai đó đang đánh cắp nắp vành bánh xe hơi của họ nhưng họ nghĩ rằng đó là do một doanh nhân tham lam nâng giá hay một người làm công ích kỳ đòi tăng lương hay một chủ nông trại không xứng đáng đòi hỏi quá nhiều cho nông sản của mình, hay người nước ngoài giàu có đẩy giá cả của chúng ta lên. Họ không nhận ra rằng những nhóm này cũng là nạn nhân bởi một hệ thống tiền tệ liên tục bị xói mòn giá trị bởi và thông qua Hệ thống Dự trữ Liên bang.

Sự thiếu hiểu biết của công chúng về trận đấu thật sự được chơi như thế nào được khắc họa rõ nét trong chương trình truyền hình Phil Donahue gần đây. Chủ đề là khủng hoảng Tiết kiệm và Cho vay, và hàng tỷ đô-la mà người đóng thuế phải chịu. Một người đàn ông từ hàng ghế khán giả đứng dậy và hỏi một cách giận

dữ, “Tại sao chính phủ không thể trả những món nợ này thay vì người đóng thuế?” Và hàng trăm khán thính giả thật sự reo hò tán đồng nhiệt liệt.

Phòn vinh thông qua phá sản

Bởi vì các món nợ công ty lớn thường được bảo đảm bởi chính phủ liên bang, cho nên người ta thường nghĩ các ngân hàng cho vay sẽ chẳng bao giờ có vấn đề gì. Tuy nhiên, nhiều ngân hàng vẫn kéo nhau phá sản. Như chúng ta sẽ thấy ở phần sau của nghiên cứu này, tình trạng vỡ nợ tiềm ẩn ngay chính trong hệ thống, một hệ thống được gọi là hoạt động ngân hàng dựa trên dự trữ theo tỷ lệ (fractional-reserve banking).

Tuy nhiên, một ngân hàng có thể hoạt động một cách khá bình thường trong tình trạng vỡ nợ miễn là khách hàng không biết điều này. Tiền được đưa vào và được chuyển từ hình thái tưởng tượng này sang hình thái tưởng tượng khác chỉ đơn giản bằng các mục nhập trên sổ cái, và việc ghi chép kế toán sáng tạo luôn luôn biến dòng cuối cùng trên sổ thành cân bằng. Vấn đề xuất hiện khi những người gửi tiền quyết định, vì một lý do nào đó, rút tiền. Hỡi ôi, không có đủ tiền để quay vòng, và khi điều đó xảy ra, bí mật cuối cùng đã bị phơi bày. Ngân hàng phải đóng cửa, và người gửi tiền đứng xếp hàng đợi bên ngoài, ... vâng, chỉ có vậy: đứng đợi thôi.

Giải pháp thích hợp cho vấn đề này là yêu cầu ngân hàng, cũng giống như các doanh nghiệp khác, tôn trọng hợp đồng của họ. Nếu họ bảo khách hàng của họ rằng tiền gửi được “trả khi yêu cầu”, thì họ phải có đủ tiền mặt để giữ cam kết đó, bất kể khi nào khách hàng của họ muốn hay bất kể bao nhiêu khách hàng muốn. Nói cách khác, họ nên giữ tiền mặt trong két sắt của họ tương đương với 100% tài khoản của người gửi tiền. Khi chúng ta đưa nón của chúng ta cho cô gái giữ nón và nhận lại biên lai, chúng ta không hy vọng rằng cô ta sẽ cho thuê nó trong khi chúng ta đang ăn tối và hy vọng cô ta sẽ lấy lại nó – hay tương tự như thế – vừa kịp lúc chúng ta chuẩn bị rời khỏi đó. Chúng ta mong đợi tất cả nón vẫn còn ở đó toàn thời gian để chúng ta không có vấn đề khi lấy lại nón.

Mặt khác, nếu ngân hàng nói với chúng ta rằng họ sẽ cho người khác vay tiền gửi của chúng ta, để chúng ta có thể có được một ít tiền lãi suất, thì ngân hàng nên nói một cách thẳng thắn rằng chúng ta không thể lấy lại tiền khi yêu cầu. Tại sao không? Bởi vì nó đã được cho vay và không còn trong két sắt nữa. Khách hàng có được tiền lãi suất trên tài khoản nên được thông báo rằng họ có tiền gửi theo

thời gian, không phải tiền gửi theo yêu cầu, bởi vì ngân hàng cần một khoản thời gian xác định trước khi ngân hàng có thể lấy lại tiền mà họ đã cho vay.

Không có gì là khó hiểu, tuy nhiên khách hàng gửi tiền hiếm khi được thông báo về điều này. Họ được bảo là họ có thể lấy lại tiền bất kì khi nào họ muốn và họ cũng được trả lãi. Thậm chí nếu họ không nhận tiền lãi, ngân hàng vẫn được nhận, và đây là lý do mà nhiều dịch vụ khách hàng được cung cấp miễn phí hoặc rất ít phí trực tiếp. Tình huống, trễ hạn ba mươi ngày hoặc sáu mươi ngày sẽ được đề cập đến như là một khả năng có thể xảy ra, nhưng điều đó hoàn toàn không đáng bao nhiêu đối với các khoản tiền gửi mà đã được biến thành các khoản cho vay dài hạn mười, hai mươi, hay ba mươi năm. Các ngân hàng chỉ đơn giản là đang đánh cược theo xác suất rằng mọi thứ sẽ tốt đẹp trong hầu hết thời gian.

Chúng ta sẽ nghiên cứu vấn đề này một cách chi tiết hơn ở phần sau, nhưng bây giờ cũng đủ để chúng ta biết rằng tiết lộ hoàn toàn mọi thông tin không phải là cách mà trò chơi ngân hàng đang được chơi. Hệ thống Dự trữ Liên bang đã hợp thức hóa và thể chế hóa sự gian dối khi cung cấp nhiều phiếu biên nhận nón hơn là số nón nó có, đồng thời đã thiết kế các phương pháp phức tạp nhằm che đậy phương thức này như là một đặc tính vô cùng thích hợp và bình thường của ngân hàng. Sinh viên ngành tài chính được bảo rằng không còn cách nào khác để hệ thống vận hành. Một khi tiền đề này được chấp nhận, thì tất cả mọi sự chú ý đều có thể tập trung không phải vào sự lừa đảo tiềm tàng mà vào cách thức và phương tiện để có thể chung sống với nó và biến nó thành một điều càng ít gây thiệt hại càng tốt.

Dựa trên giả thuyết rằng chỉ có một phần nhỏ người gửi tiền muốn rút tiền cùng một lúc, Cục Dự trữ Liên bang cho phép các ngân hàng thương mại ở Mỹ hoạt động với lượng dự trữ mỏng đến nỗi không thể tin được để có thể bảo đảm lời hứa chi trả "theo yêu cầu". Khi một ngân hàng hết tiền và không thể giữ lời hứa, Hệ thống sẽ thực hiện chức năng người cho vay cuối cùng. Đó là ngôn ngữ ngân hàng, có nghĩa là nó luôn sẵn sàng để tạo ra tiền từ con số không và ngay lập tức cho ngân hàng gặp khó khăn vay. (Chi tiết về cách thực hiện như thế nào sẽ nằm trong Chương 8.) Nhưng có giới hạn thực tế cho việc quá trình này có thể đi xa tới mức nào. Thậm chí Cục Dự trữ Liên bang sẽ không ủng hộ ngân hàng nào lún quá sâu vào hố mà không còn khả năng thực tế nào để thoát ra. Khi tài sản sổ sách của một ngân hàng cuối cùng ít hơn số nợ của nó, quy luật của trò chơi đòi hỏi chuyển lỗ sang cho chính người gửi tiền. Điều này có nghĩa là họ phải trả hai lần: một lần với tư cách là người đóng thuế, và lần sau với tư cách là người gửi tiền. Cơ chế mà cách này hoàn thành được gọi là Công ty Bảo hiểm Tiền gửi Liên bang (FDIC).

Trò chơi công ty bảo hiểm tiền gửi liên bang (FDIC)

FDIC bảo đảm rằng mỗi tài khoản tiền gửi sẽ được trả bất kể tình trạng tài chính của ngân hàng. Tiền để thực hiện điều này đến từ một quỹ đặc biệt lấy từ phí đóng góp theo tỷ lệ của các ngân hàng tham gia. Dĩ nhiên là các ngân hàng không trả khoản phí này. Cũng như tất cả các phí tổn khác, phần lớn chi phí cuối cùng do khách hàng chịu dưới hình thức tính chi phí dịch vụ cao hơn và lãi suất tiền gửi thấp hơn cho các tài khoản tiền gửi.

FDIC thường được miêu tả như một quỹ bảo hiểm đặc biệt, nhưng đó là quảng cáo mang tính lừa dối tồi tệ nhất. Một trong những điều kiện chính của bảo hiểm là nó phải tránh những gì mà những người bảo lãnh gọi là "rủi ro đạo đức" (hay tâm lý ỷ lại). Đây là một tình huống mà người lập chính sách có ít động lực để tránh hay ngăn chặn việc được bảo hiểm xảy ra. Khi rủi ro đạo đức xuất hiện, người ta thường trở nên bất cẩn, và xác suất việc được bảo hiểm thật sự xảy ra cao hơn. Một ví dụ là chương trình của chính phủ buộc mọi người phải góp trả một số tiền bằng nhau vào một quỹ để bảo hiểm cho chi phí họ đóng phạt nếu đậu xe trái phép. Người ta sẽ ngần ngại để cập đến đề nghị lỗi bịch này trừ khi một chính trị gia táo bạo nào đó quyết định mang điều đó ra tranh cử. Do đó, không có gì khó khăn để chỉ ra rằng nếu kế hoạch ngu ngốc như vậy được chọn, hai việc sẽ xảy ra: (1) hầu như tất cả mọi người sẽ bị phạt vì đậu xe trái phép (vì họ nghĩ rằng nếu bị phạt thì đã có bảo hiểm chi trả - NBT) và (2) bởi vì bây giờ có quá nhiều vé phạt, nên tiền thuế để trả cho những vé phạt này sẽ cao hơn nhiều so với chi phí ban đầu phải trả nếu không có cái gọi là bảo hiểm.

FDIC hoạt động chính xác theo phương thức như vậy. Người gửi tiền được thông báo rằng tài khoản của họ được bảo hiểm trong trường hợp ngân hàng không trả được tiền. Để trả cho việc bảo hiểm này, mỗi ngân hàng phải đóng một tỷ lệ phần trăm xác định trong tổng tiền gửi của họ. Tỷ lệ phần trăm đó là như nhau cho tất cả các ngân hàng bất kể "lý lịch" trước đây hay các món cho vay của họ nguy cơ cao thế nào. Với những điều kiện như vậy, việc trả tiền bảo hiểm khiến ngân hàng ít thận trọng hơn. Các ngân hàng thực hiện cho vay một cách cầu thủ kiếm được tiền lãi cao hơn những ngân hàng thực hiện cho vay một cách thận trọng. Họ cũng có nhiều khả năng được quỹ bảo hiểm trả tiền hơn mặc dù họ không trả thêm 1 xu nào. Các ngân hàng thận trọng bị trừng phạt và dần dần có động lực thực hiện các món cho vay có nguy cơ hơn để cạnh tranh với các đối thủ của họ và để chiếm "phần công bằng" trong quỹ bảo hiểm. Do đó, rủi ro đạo đức được sản sinh ngay trong hệ thống. Giống như bảo hiểm cho việc phạt đậu xe trái

phép, FDIC tăng khả năng những gì được bảo hiểm sẽ xảy ra trong thực tế. Nó không phải là giải pháp cho vấn đề mà nó là một phần của vấn đề.

Bảo hiểm thật sự sẽ là một điềm lạnh

Một chương trình bảo hiểm tiền gửi thật sự mà hoàn toàn tự nguyện và tính toán mức phí dựa theo nguy cơ thực tế là một điều tốt. Các ngân hàng có các món vay lành mạnh trên sổ sách có thể có được bảo hiểm cho những người gửi tiền vào ngân hàng của họ với phí hợp lý, bởi vì xác suất mà công ty bảo hiểm phải chi trả là thấp. Tuy nhiên, các ngân hàng với các món cho vay không lành mạnh sẽ phải trả phí cao hơn nhiều hay cũng có thể không được bảo hiểm dù ở bất kỳ mức giá nào. Do đó, những người gửi tiền sẽ biết ngay lập tức mà không cần phải nghiên cứu sâu hơn rằng một ngân hàng không có bảo hiểm là nơi mà họ không muốn gửi tiền vào. Để thu hút tiền gửi, các ngân hàng sẽ phải có bảo hiểm. Để có được bảo hiểm ở mức phí mà họ có thể chi trả được, họ phải minh chứng cho công ty bảo hiểm là các vấn đề tài chính của họ đang tốt. Kết quả là các ngân hàng không thể đáp ứng được tiêu chuẩn tối thiểu của các thực tiễn kinh doanh tốt sẽ nhanh chóng không có khách hàng và bị buộc đóng cửa. Chương trình bảo hiểm tư nhân tự nguyện sẽ đóng vai trò một người điều hành đầy quyền lực của toàn bộ ngành ngân hàng một cách hiệu quả hơn và thành thật hơn nhiều bất kỳ kế hoạch chính trị nào. Rủi thay, đó không phải là thế giới ngân hàng của ngày nay.

“Bảo lãnh” của FDIC không phải mang nghĩa bảo hiểm. Nó chỉ là một phần của một kế hoạch chính trị để giải cứu những thành viên ảnh hưởng nhất trong hệ thống cartel ngân hàng khi chúng gặp khó khăn tài chính. Như chúng ta đã thấy, cơ chế bảo vệ đầu tiên trong kế hoạch này là giúp phục hồi các món nợ lớn không trả nổi bằng một cam kết giải cứu bằng tiền thuế của Quốc hội. Nếu điều đó thất bại và ngân hàng không thể giấu tình trạng vỡ nợ bằng việc phù phép sổ sách, thì hầu như chắc chắn rằng những người gửi tiền lo âu sẽ nhanh chóng xếp hàng để rút tiền – thứ mà ngân hàng không có. Do đó, cơ chế thứ hai sẽ là FDIC can thiệp và trả tiền thay.

Dĩ nhiên, các chủ ngân hàng không muốn điều này xảy ra. Đây là phương cách cuối cùng. Nếu ngân hàng được cứu bằng cách thức này, ban điều hành bị sa thải và những gì còn lại trong doanh nghiệp này sẽ bị ngân hàng khác thu tóm. Thêm vào đó, giá trị của cổ phiếu sẽ tụt dốc, nhưng điều này sẽ chỉ ảnh hưởng cổ đông nhỏ mà thôi. Những người có lợi ích khổng lồ và những người trong ban điều hành biết trước từ lâu thảm họa đang chờ đợi và có thể bán số lượng lớn cổ

phiếu của họ khi giá vẫn còn cao. Người gây ra vấn đề ít khi chịu hậu quả kinh tế cho hành động của họ.

FDIC sẽ chẳng bao giờ được cấp đủ vốn

FDIC sẽ chẳng bao giờ có đủ tiền để chi trả trách nhiệm nợ tiềm tàng cho toàn bộ hệ thống ngân hàng. Nếu số tiền đó hiện hữu, nó có thể được nắm giữ bởi chính các ngân hàng, và một quỹ bảo hiểm sẽ thậm chí không cần thiết. Thay vào đó, FDIC hoạt động dựa trên cùng một giả định như các ngân hàng: chỉ một tỷ lệ nhỏ khách gửi tiền cần rút tiền vào cùng một thời điểm. Chính vì vậy, số tiền được dự trữ không bao giờ quá vài điểm phần trăm của toàn bộ trách nhiệm nợ. Một cách cụ thể, FDIC giữ khoảng 1,2 đô-la cho mỗi 100 đô-la tiền gửi được bảo hiểm. Tuy nhiên, vào thời điểm viết cuốn sách này thì con số đó đã tuột xuống chỉ còn 70 xu và vẫn còn tiếp tục rớt xuống. Điều đó có nghĩa là khả năng rủi ro tài chính lớn hơn khoảng 99 lần so với lưới an toàn mà nó dự định sẽ bao phủ. Chỉ cần một hoặc hai ngân hàng lớn trong hệ thống thất bại thì có thể xóa sạch toàn bộ quỹ.

Và nó thậm chí còn tồi tệ hơn. Mặc dù sổ cái kế toán có thể cho thấy nhiều triệu hay nhiều tỷ đang nằm trong quỹ, nhưng đó chỉ là phù phép sổ sách. Theo luật, tiền thu từ phí ngân hàng phải được đầu tư vào trái phiếu kho bạc, có nghĩa là cho chính phủ mượn và được Quốc hội tiêu ngay lập tức. Do đó trong giai đoạn cuối của quá trình này, chính FDIC cũng hết tiền và theo tuần tự thì đầu tiên quay sang Bộ Tài chính, rồi sau đó quay sang Quốc hội Mỹ cầu cứu. Dĩ nhiên bước đi này là một hành động tuyệt vọng cuối cùng, nhưng nó thường được truyền thông mô tả như một là chỉ dấu cho sức mạnh tuyệt vời của hệ thống. Tờ *US News & World Report* miêu tả một cách nhẹ nhàng như sau: "Nếu các cơ quan này cần thêm tiền, Quốc hội đã cam kết bằng tín dụng và niềm tin đầy đủ của chính phủ liên bang."³ Trời ơi! Điều này không tuyệt vời sao? Nó làm cho người ta cảm thấy lạc quan khi biết rằng quỹ được bảo đảm quá tốt.

Hãy cùng xem "tín dụng và niềm tin đầy đủ của chính phủ liên bang" nghĩa thật sự là gì. Quốc hội, đã ngập sâu trong nợ, cũng không có tiền. Họ không dám công khai tăng thuế để chi trả khoản thâm hụt, chính vì vậy họ xin thêm một khoản vay bằng cách bán thêm trái phiếu kho bạc. Công chúng mua một phần các tờ giấy nhận nợ (I.O.U.) và Cục Dự trữ Liên bang mua phần còn lại. Nếu khủng hoảng tiền

³ Xem "How Safe Are Deposits in Ailing Banks, S&L's?" Tờ *U.S. News & World Report*, March 25, 1985, p. 73.

tệ đang xảy ra, và quy mô khoản vay lớn, Cục Dự trữ Liên bang sẽ chịu hết toàn bộ.

Nhưng Cục Dự trữ Liên bang cũng không có tiền. Vì vậy nó phản ứng bằng cách tạo ra từ con số không một số lượng tiền mới tương đương với giấy nhận nợ và thông qua sự kỳ diệu của ngân hàng trung ương, FDIC cuối cùng được cấp vốn. Số tiền mới này chạy vào ngân hàng để nơi này trả tiền cho người gửi tiền của họ. Từ đó, tiền tràn ra ngoài nền kinh tế làm giảm giá trị đồng tiền và làm giá cả tăng cao. Với một số tiền như trước thì nay không thể mua được số lượng như thế nữa, chính vì vậy chúng ta phải quen với việc mua ít hơn 1 chút. Nhưng xem nào? Các ngân hàng đã mở cửa trở lại và tất cả khách hàng gửi tiền đều vui vẻ - cho đến khi họ quay trở lại xe hơi của họ và phát hiện rằng nó đã bị đánh cắp nắp che vành bánh xe!

Đó là ý nghĩa của "tín dụng và niềm tin đầy đủ của chính phủ liên bang".

Tổng kết

Mặc dù các sự kiện tài chính quốc gia có vẻ huyền bí và hỗn loạn, nhưng chúng được điều khiển bởi các luật lệ được thiết lập vững vàng mà các chủ ngân hàng và chính trị gia phải tuân theo một cách chặt chẽ. Điểm mấu chốt để hiểu những sự kiện này là tất cả tiền trong ngân hàng đều được tạo ra từ con số không thông qua quy trình cho vay. Do đó, một món cho vay không trả được chỉ tốn ngân hàng một ít giá trị hữu hình, nhưng nó được thể hiện trên sổ cái như là một khoản giảm trừ ở phần tài sản mà không có giảm trừ tương ứng ở phần trách nhiệm nợ. Nếu nợ xấu vượt qua quy mô tài sản, ngân hàng sẽ vỡ nợ về mặt kỹ thuật và phải đóng cửa. Chính vì vậy, quy tắc đầu tiên của sự sinh tồn là tránh xóa các món nợ lớn, xấu, và nếu có thể thì tiếp tục nhận tiền trả lãi từ món nợ đó. Để làm được điều này, các món nợ nguy hiểm được gia hạn và tăng về qui mô. Điều này cung cấp cho người vay một lượng tiền để tiếp tục trả lãi cộng với lượng tiền mới cho việc chi tiêu mới. Vấn đề cơ bản chưa được giải quyết, nhưng nó được trì hoãn một chút và bị làm tồi tệ thêm.

Giải pháp cuối cùng về phía hệ thống cartel ngân hàng là được chính phủ liên bang bảo lãnh trả các món nợ nếu người đi vay bị vỡ nợ trong tương lai. Điều này có thể hoàn tất bằng cách thuyết phục Quốc hội rằng nếu không làm như vậy thì nền kinh tế sẽ bị thiệt hại nặng nề và gây khó khăn cho người dân. Chính từ luận điểm đó, gánh nặng món nợ được xóa khỏi sổ cái kế toán và được chuyển cho người đóng thuế. Nếu nỗ lực này thất bại và nhà băng buộc phải rơi vào vỡ nợ,

phương cách cuối cùng là sử dụng FDIC để trả cho khách hàng gửi tiền. FDIC không phải là bảo hiểm, bởi vì do sự xuất hiện của "rủi ro đạo đức" nên những gì nó bảo hiểm lại có khả năng xảy ra nhiều hơn. Một phần của quỹ FDIC được lấy từ phí đóng góp của các ngân hàng. Tuy nhiên, rốt cuộc chúng lại do chính người gửi tiền trả. Khi những quỹ này hết, sổ sách được cân bằng do Hệ thống Dự trữ Liên bang tạo thêm tiền mới. Nó tràn ngập vào nền kinh tế, gây ra tình trạng tăng giá, nhưng trong thực tế, chính là sự hạ giá của đồng đô-la. Do đó phí tổn cuối cùng của vụ giải cứu được chuyển cho công chúng dưới một loại thuế giấu mặt có tên là lạm phát.

Đã quá nhiều thông tin cho luật lệ của trò chơi này. Trong chương tới, chúng ta sẽ xem xét bảng điểm của trò chơi thật sự.

GIỚI THIỆU DỰ ÁN *NGHIENCUUQUOCTE.NET*

Mục đích

Nghiencuuquocte.net là một dự án phi chính trị, phi lợi nhuận nhằm mục đích phát triển nguồn học liệu chuyên ngành nghiên cứu quốc tế bằng tiếng Việt và thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề quốc tế tại Việt Nam.

Lý do ra đời

Trong khi số người học tập và nghiên cứu về các vấn đề quốc tế ở Việt Nam ngày càng gia tăng thì việc tiếp cận các tài liệu mang tính học thuật của thế giới về lĩnh vực này còn rất hạn chế vì hai lý do: Thứ nhất, các tài liệu này thường phải trả phí mới tiếp cận được, trong khi các trường đại học và viện nghiên cứu của Việt Nam hầu như không có chi phí trang trải. Thứ hai, các tài liệu này chủ yếu được xuất bản bằng tiếng Anh, khiến nhiều sinh viên, nhà nghiên cứu, và đặc biệt là quảng đại độc giả quan tâm đến các vấn đề quốc tế nói chung, gặp khó khăn trong việc tiếp thu, lĩnh hội. *Nghiencuuquocte.net* ra đời với hi vọng sẽ góp phần khắc phục được các vấn đề trên.

Hoạt động chính

Hoạt động chính của *Nghiencuuquocte.net* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các nguồn tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Anh về lĩnh vực quan hệ quốc tế, bao gồm chính trị quốc tế, kinh tế quốc tế, và luật pháp quốc tế.

Các tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Dự án ưu tiên biên dịch và xuất bản:

- Các bài viết mang tính nền tảng đối với lĩnh vực nghiên cứu quốc tế;
- Các bài viết có nhiều ảnh hưởng trong lĩnh vực này;
- Các bài viết liên quan trực tiếp hoặc có ảnh hưởng, hàm ý gián tiếp đến Việt Nam;
- Các bài viết được đồng đạo độc giả quan tâm.

Trang chủ dự án: <http://nghiencuuquocte.net/>

Thông tin thêm về Dự án: <http://nghiencuuquocte.net/about/>

Danh mục các bài đã xuất bản: <http://nghiencuuquocte.net/muc-luc/>

Theo dõi Dự án trên Facebook: <https://www.facebook.com/DAnghiencuuquocte>

Ý kiến đóng góp và mọi liên hệ xin gửi về: Lê Hồng Hiệp, nghiencuuquocte@gmail.com
